

UBND PHƯỜNG NAM GIA NGHĨA
TRƯỜNG TH. N'TRANG LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12 /KH-NTL

Nam Gia Nghĩa, ngày 16 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH **Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026**

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 575/SGDDĐT-GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 699/UBND-VHXXH ngày 12/9/2025 của Ủy ban nhân dân phường Nam Gia Nghĩa về việc triển khai nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường và đặc điểm tình hình địa phương;

Trường tiểu học N'Trang Long xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình địa phương

Trường tiểu học N'Trang Long, địa chỉ tại Tổ dân phố 5 Nghĩa Tân, phường Nam Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng. Địa bàn thuộc khu vực I, vùng dân tộc thiểu số và miền núi (theo Quyết định số 497/QĐ-UBND ngày 30/7/2024 của Ủy ban dân tộc). Đặc điểm dân cư gồm nhiều dân tộc anh em sinh sống như: Mnông (tại chỗ), Kinh, Tày, Thái, Nùng, Mường, Chăm, K'ho, Mạ, Khơ me, Ê đê...

Đa số người dân trên địa bàn làm nông, buôn bán nhỏ,...đời sống kinh tế xã hội của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn.

2. Tình hình nhà trường

2.1. Đội ngũ giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý:

Tổng số: 12 người, trong đó, nữ: 10; DTTS: 2; quản lý: 2; giáo viên: 7; nhân viên: 3 (kể cả 1 nhân viên hợp đồng bảo vệ); đảng viên: 8.

2.2. Tình hình học sinh:

Tổng số học sinh/lớp: 143 học sinh/5 lớp, trong đó, nữ: 64 ; DTTS: 81; nữ dân tộc: 36; HSKT: 3

*** Bảng thống kê học sinh:**

Khối	TSHS	Nữ	DTTS	Nữ DT	HSKT
1	35	13	23	10	1
2	31	17	14	8	
3	28	13	13	6	1
4	29	11	18	5	
5	20	10	13	7	1
Tổng cộng	143	64	81	36	3

2.3. Cơ sở vật chất:

- Tổng số phòng: 14 phòng (06 phòng học kiên cố, 08 phòng cấp 4), trong đó 05 phòng học, 03 phòng bộ môn (tiếng Anh, Tin học, Nghệ thuật), 01 phòng thư viện, 01 phòng hoạt động Đội và 04 phòng làm việc chức năng khác.

- Các công trình xây dựng, hạ tầng khác và các trang thiết bị máy móc, bàn ghế cơ bản đủ bố trí cho việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm; nhiệt tình trong công tác, chịu khó trong học tập, rèn luyện, tích cực tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực công tác.

- Cảnh quan môi trường sư phạm của nhà trường khá khang trang, sạch đẹp, an toàn và thân thiện.

2. Khó khăn:

- Năm học 2025 – 2026 là năm đầu tiên thực hiện sáp nhập và vận hành bộ máy chính quyền địa phương hai cấp, bước đầu mới đi vào hoạt động nên việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ giáo dục giữa chính quyền địa phương và nhà trường còn những khó khăn nhất định.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học còn hạn chế; một số bàn ghế học sinh, bàn ghế giáo viên, bảng lớp và thiết bị máy móc, phòng máy tính học sinh hư hỏng xuống cấp; số lượng máy tính phục vụ cho việc dạy học còn ít, chưa bảo đảm đáp ứng được yêu cầu.

- Việc bố trí dạy học một số môn gặp khó khăn như: Giáo dục thể chất, Tin học và Công nghệ, Hoạt động trải nghiệm theo chương trình phổ thông năm 2018 chưa có giáo viên chuyên ngành. Cơ cấu số lớp ít, việc bố trí giảng dạy gặp khó khăn, giáo viên bộ môn phải bố trí dạy nhiều môn trái với chuyên ngành; đầu năm học

chưa được giao chỉ tiêu giáo viên hợp đồng kịp thời nên gặp khó khăn trong công tác phân công giảng dạy.

- Ngân sách chi khác do nhà nước giao hằng năm chưa đáp ứng yêu cầu chi tiêu cho các hoạt động thường xuyên; công tác xã hội hóa giáo dục trên địa bàn còn nhiều khó khăn và hạn chế.

III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM HỌC

1. Mục tiêu, nhiệm vụ chung

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả CTGDPT 2018 theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, kỹ năng công dân số, trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học, đảm bảo 100% học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 được học môn Tiếng Anh và Tin học theo CTGDPT 2018.

- Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy, nâng cao chất lượng dạy và học đáp ứng mục tiêu yêu cầu trong tình hình mới hiện nay.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể

2.1. Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tổ chức dạy học đầy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định tại các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành; thực hiện dạy học 2 buổi/ngày theo hướng dẫn số 570/SGDĐT-GDTH, ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục Tiểu học năm học 2025-2026, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, góp phần phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực học sinh.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của CTGDPT 2018; bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Giáo dục về quyền con người, Giáo dục An toàn giao thông, Giáo dục tư

tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Giáo dục STEM/STEAM; Giáo dục bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh; phát động phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh thông qua các hoạt động giao lưu, văn hóa, văn nghệ bằng tiếng Anh, câu lạc bộ tiếng Anh;...tăng cường việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, xây dựng sự tự tin cho học sinh trong học tập ngoại ngữ.

2.2. Xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật:

- Tham mưu hiệu quả các cấp thực hiện bố trí, bảo đảm nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để triển khai hiệu quả CTGDPT theo quy định; quản lý việc sử dụng, bảo vệ, duy tu, bảo trì tốt cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng hiện có; phát huy công tác xã hội hóa, từng bước cải thiện và nâng cao chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị, học liệu, sách giáo khoa phục vụ nhu cầu hoạt động mượn, đọc sách tại thư viện.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của địa phương và ngành giáo dục; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

- Tăng cường trồng và chăm sóc cây xanh, đảm bảo cảnh quan môi trường trường học xanh-sạch-đẹp, an toàn và thân thiện.

2.3. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

- Quán triệt cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt chủ trương, đường lối, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục, đào tạo; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tích cực tham mưu các cấp bổ sung tuyển dụng/hợp đồng giáo viên, xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo yêu cầu về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

- Quán triệt thực hiện nghiêm các nội quy, Quy chế dân chủ, Quy chế làm việc, Quy chế chuyên môn của nhà trường và các quy định của ngành.

- Tổ chức phân công sử dụng đội ngũ một cách phù hợp; chú trọng việc lựa chọn đội ngũ cán bộ, giáo viên cốt cán; phân công phải đảm bảo tính dân chủ, công bằng, khách quan, tạo điều kiện để cho mỗi giáo viên phát huy năng lực và sở trường

của mình. Việc phân công đội ngũ phải đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, đảm bảo quyền và lợi ích cho mọi người, đồng thời cũng phù hợp với hoàn cảnh thực tế của nhà trường.

- Xây dựng nề nếp, tác phong làm việc ở cơ quan đơn vị, phong cách giao tiếp, ứng xử của người giáo viên; xây dựng một tập thể sư phạm đoàn kết, thống nhất, đồng tâm hợp lực thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

2.4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển năng lực công dân số:

- Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; đổi mới quản lý, đổi mới sinh hoạt chuyên môn, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh trên cơ sở phát huy năng lực, phẩm chất học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tăng cường các hoạt động nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, hoặc viết sáng kiến kinh nghiệm trong công tác quản lý và giảng dạy.

- Phối hợp chặt chẽ giữa giáo dục nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục để nâng cao chất lượng học sinh; phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh, các đoàn thể, tổ chức xã hội để có các biện pháp giáo dục phù hợp.

- Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

- Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

- Đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, thuyết trình. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

2.5. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số:

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học và giáo dục; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử; gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

- 100% cán bộ, giáo viên sử dụng chữ ký số; 100% lớp học và học sinh thực hiện học bạ số.

- Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

2.6 Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục:

- Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc; tiếp tục tham mưu thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Nâng cao chất lượng phổ cập GD gắn với điều kiện bảo đảm về đội ngũ, cơ sở vật chất, huy động học sinh ra lớp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tham mưu chính quyền địa phương, huy động nguồn lực xã hội hóa, tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức, các nhân, mạnh thường quân triển khai các hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu, giúp các em vươn lên trong học tập; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

- Tham mưu cá cấp ngành và chính quyền địa phương cấp kinh phí để tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một theo Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT, ngày 08/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.7. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ:

- Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý và giảng dạy.

- Quán triệt thực hiện nghiêm túc Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT, ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm học thêm.

- Tổ chức lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo đúng quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đối tượng học sinh; quán triệt đội ngũ giáo viên, nhân viên không ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ; thường xuyên theo dõi, xem xét, đánh giá toàn bộ các hoạt động sư phạm trong phạm vi nội bộ nhà trường, đơn vị nhằm xác định kết quả giáo dục đảm bảo phù hợp với mục tiêu, kế hoạch, nội dung, phương pháp và qui định của nhà nước.

- Kiểm tra thực hiện các quy định, quy chế chuyên môn; Kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; Kế hoạch bài dạy của giáo viên; việc đánh giá thường xuyên, ghi nhận xét vở học sinh; công tác tổ chức ra đề kiểm tra định kỳ của tổ chuyên môn; việc thực hiện Quy chế quản lý, sử dụng tài sản, thiết bị phòng học, đồ dùng dạy học.

2.8. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông:

- Tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng và nêu gương điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường và địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn- xanh-sạch-đẹp và thân thiện, hướng tới mục tiêu xây dựng "Trường học hạnh phúc".

- Tổ chức các hoạt động giao lưu, các sân chơi nhằm hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực học sinh như: Năng lực Toán, tiếng Anh, tiếng Việt; ngày hội STEM/ STEAM; tổ chức trên tinh thần tự nguyện, tiết kiệm, phù hợp từng khối lớp, trên tinh thần không gây áp lực cho giáo viên và học sinh; không dùng kết quả của các hoạt động này để làm căn cứ xếp loại thi đua cuối năm học.

- Động viên giáo viên tích cực tham gia các hội thi giáo viên giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi các cấp theo hướng dẫn của Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT Ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông.

- Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức triển khai sách giáo khoa để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở những nội dung kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường, căn cứ vào tình hình cụ thể của từng bộ phận, tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các tổ chức đoàn thể, Liên Đội, các bộ phận chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể của tổ, bộ phận mình để tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 theo yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các tổ chức, bộ phận chuyên môn kịp thời phản ánh về Ban giám hiệu nhà trường để kịp thời hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH phường;
- Hiệu trưởng, P.hiệu trưởng;
- Tổ CM, Tổ VP;
- Liên Đội;
- Các bộ phận, đoàn thể;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bá Tuấn

